

Số: M/QĐ - PCCS1

Ninh Bình, ngày 06 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai tình hình thực hiện quản lý, mua sắm tài sản năm 2023

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1116 ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chi tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của Phòng hành chính Phòng công chứng số 1.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện quản lý, mua sắm tài sản năm 2023 của Phòng Công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình (kèm theo biểu 09a- CK/TSC; 09c-CK/TSC; 10a-CK/TSC; 10b-CK/TSC)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng hành chính và công chức, viên chức, hợp đồng lao động Phòng công chứng số 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



TRƯỞNG PHÒNG

Dặng Xuân Trường

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình

Mã đơn vị: 1078582

Loại hình đơn vị: Đơn vị Quản lý nhà nước

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						59.305						
4	Tài sản cố định khác						59.305						
	Bộ bàn quay	Chiếc	1			2023	45.000						
	Máy vi tính để bàn	Chiếc	1			2023	14.305						
	Tổng cộng						59.305						

Ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Nguyễn Văn Tuấn
Bùi Thị Thúy Châu

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG
Đặng Xuân Trường

Bộ, tỉnh:

Mẫu số 09c-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình

Mã đơn vị: 1078582

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2023

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		33	429.548	415.243	14.305	82.900							
1	Bàn ghế gụ	Phó phòng 1	1	13.200	13.200									
2	Tách máy in	Chuyên viên 2	1	2.850	2.850									
3	Phần mềm quản lý	Chuyên viên	1	12.000	12.000		4.800							
4	Phần mềm kế toán	Kế toán	1	7.000	7.000									
5	Máy vi tính xách tay	Chuyên viên	1	11.500	11.500		4.600							
6	Máy vi tính để bàn	Trưởng phòng	1	14.305		14.305	11.444							
7	Máy vi tính để bàn	Chuyên viên	1	7.040	7.040									
8	Máy vi tính để bàn	Thủ quỹ	1	9.000	9.000									
9	Máy vi tính để bàn	Kế toán	1	8.998	8.998									
10	Máy vi tính để bàn	phó phòng	1	11.950	11.950									
11	Máy vi tính để bàn	Chuyên viên	1	11.390	11.390		2.278		x					
12	Máy tính để bàn	Chuyên viên	1	11.390	11.390		2.278		x					
13	Máy scan	Kế toán	1	11.000	11.000		4.400							
14	Máy Photocopy	Chuyên viên	1	40.000	40.000									
15	Máy photocopy	Chuyên viên	1	33.000	33.000									
16	Tủ, giá kệ đựng tài liệu hoặc trưng bày hiện vật	Chuyên viên	1	3.670	3.670									
17	Máy Photocopy	Thủ quỹ	1	26.240	26.240									



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
18	Máy điều hòa XOR	Phó phòng 1	1	12.456	12.456									
19	Máy điều hòa LG	Công chứng viên	1	6.000	6.000									
20	Máy điều hòa không khí	Công chứng viên	1	15.000	15.000		11.250							x
21	Máy điều hòa không khí	Trưởng phòng	1	8.050	8.050									
22	Máy điều hòa không khí	Chuyên viên	1	30.000	30.000									
23	Máy điều hòa không khí	Trưởng phòng	1	9.900	9.900		2.475							
24	Máy điều hòa không khí	Kế toán	1	8.000	8.000									
25	Bộ máy vi tính	Công chứng viên	1	8.000	8.000									
26	Bộ máy vi tính	Phó phòng 1	1	9.000	9.000									
27	Bộ máy vi tính	Chuyên viên 1	1	6.150	6.150									
28	Bộ bàn quây	Thủ quỹ	1	45.000	45.000		39.375		x					
29	Bộ bàn ghế tiếp khách	Trưởng phòng	1	8.169	8.169									
30	Bàn quây	Công chứng viên	1	9.510	9.510									
31	Bàn ghế phòng họp, hội trường, lớp học	Chuyên viên	1	10.000	10.000									
32	Máy in các loại	Thủ quỹ	1	5.000	5.000									
33	Tủ, giá kê đựng tài liệu hoặc trưng bày hiện vật	Chuyên viên	1	4.780	4.780									

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Thuy Chau
Bùi Thị Huyền Châu

Ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG
Dặng Xuân Trường

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Mẫu số 10a-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình

Mã đơn vị: 1078582

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Nguyên giá là: Nghìn đồng.

STT	TÀI SẢN	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG/MUA SẴM			TIẾP NHẬN			THUÊ		
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá
1	Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình - Mã QHNS: 1078582	2		59.305						
	1 - Đất khuôn viên									
	2 - Nhà									
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	2		59.305						
	Tổng cộng	2		59.305						

Người lập báo cáo

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Tuấn
Bùi Thị Thuý Châu

Miền Bắc, ngày 21 tháng 12 năm 2023.

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG
Dặng Xuân Trường

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Mẫu số 10b-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình

Mã đơn vị: 1078582

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình - Mã QHNS: 1078582	33								
	1 - Đất khuôn viên									
	2 - Nhà									
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	33		13	20					
	Tổng cộng	33								

M.Đ.Đ., ngày 31 tháng 12 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG
Đặng Xuân Trường